

244/153

MẪU NHÃN

Số lô SX và hạn dùng được dập nổi trên mép vỉ

Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO
SÂM NHUNG BỔ THẬN T _{w3}							
	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO
SÂM NHUNG BỔ THẬN T _{w3}							
	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO
SÂM NHUNG BỔ THẬN T _{w3}							
	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO
SÂM NHUNG BỔ THẬN T _{w3}							
	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO
SÂM NHUNG BỔ THẬN T _{w3}							
	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO
SÂM NHUNG BỔ THẬN T _{w3}							
	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO	Viên nang cứng	GMP-WHO
SÂM NHUNG BỔ THẬN T _{w3}							
	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3		CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 23 / 03 / 2016

 

MẪU NHÃN



TÁC DỤNG: Dưỡng huyết tư âm
- Bổ thận, cố tinh
- Bổ thần, tăng dương.

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, TÁC DỤNG PHỤ VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xem trong đơn hướng dẫn sử dụng.

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C.

SDK:
Số lô SX:
NSX:
HĐ:

THÀNH PHẦN: Nhung hươu 2,4 mg, Cam thảo 5 mg, Nhân sâm 7,2 mg, Đảng sâm 24 mg, Xuyên khung 28 mg, Bạch linh 40 mg, Đường quy 40 mg, Ba kích 60 mg, Hoài sơn 76 mg, Liên nhục 88 mg, Cao đặc được liệu 300 mg.

Tương đương: Cao Ban long 7,2 mg, Viên chỉ 16 mg, Đỗ trọng 24 mg, Nhục thung dung 24 mg, Câu tích 30 mg, Trạch tả 30 mg, Bạch truật 36 mg, Thô ty tử 40 mg, Câu kỷ tử 40 mg, Hà thủ ô đỏ 45 mg, Tục đoạn 58 mg, Bạch hợp 60 mg, Thục địa 240 mg.

Tà dược vừa đủ 1 viên.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG: Ngay uống 2 lần
Trẻ em 10-15 tuổi: Uống 1 viên/lần.
Người lớn: - Liều dự phòng: 1 - 2 viên/lần.
- Liều điều trị: 2 - 3 viên/lần.
- Liều duy trì: 1 viên/lần.

Uống trước khi ăn 30 phút. Mỗi đợt dùng từ 30-45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.



SÂM NHUNG BỔ THẬN Tw3

Hộp 2 vỉ x 10 viên nang cứng

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

ĐỂ LÀ TÀI LIỆU THỂ EN



SÂM NHUNG BỔ THẬN Tw3

Hộp 2 vỉ x 10 viên nang cứng

GMP-WHO



FORIPHARM

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Trụ sở: 16 Lê Đại Hành-Minh Khai-Hồng Bàng-Hải Phòng
Nhà máy sản xuất: Số 28-Đường 351-Nam Sơn-An Dương-Hải Phòng



FORIPHARM

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Trụ sở: 16 Lê Đại Hành-Minh Khai-Hồng Bàng-Hải Phòng
Nhà máy sản xuất: Số 28-Đường 351-Nam Sơn-An Dương-Hải Phòng



FORIPHARM

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 23.../03.../2016...

K

TH

MẪU NHÃN

SÂM NHUNG BỔ THẬN T_{w3}

HỘP 3 VI X 10 VIÊN NANG CỨNG

GMP-WHO

SÂM NHUNG BỔ THẬN T_{w3}

HỘP 3 VI X 10 VIÊN NANG CỨNG

GMP-WHO

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Trụ sở: 16 Lê Đại Hành-Minh Khai-Hồng Bàng-Hải Phòng
Nhà máy sản xuất: Số 28-Đường 351-Nam Sơn-An Dương-Hải Phòng

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Trụ sở: 16 Lê Đại Hành-Minh Khai-Hồng Bàng-Hải Phòng
Nhà máy sản xuất: Số 28-Đường 351-Nam Sơn-An Dương-Hải Phòng

SÂM NHUNG BỔ THẬN T_{w3}

HỘP 3 VI X 10 VIÊN NANG CỨNG

GMP-WHO

SÂM NHUNG BỔ THẬN T_{w3}

HỘP 3 VI X 10 VIÊN NANG CỨNG

GMP-WHO

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Trụ sở: 16 Lê Đại Hành-Minh Khai-Hồng Bàng-Hải Phòng
Nhà máy sản xuất: Số 28-Đường 351-Nam Sơn-An Dương-Hải Phòng

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Trụ sở: 16 Lê Đại Hành-Minh Khai-Hồng Bàng-Hải Phòng
Nhà máy sản xuất: Số 28-Đường 351-Nam Sơn-An Dương-Hải Phòng

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 23/03/2016

MẪU NHÃN



TÁC DỤNG:

- Dưỡng huyết tư âm.
- Bổ thần, cố tinh.
- Bổ thận tăng dương.

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, TÁC DỤNG PHỤ VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:

Xem trong đơn hướng dẫn sử dụng.

BAO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C.

SDC:
Số lô SX:
NSX:
HĐ:

THÀNH PHẦN: Nhung hươu 2,4 mg, Cơm thảo 5 mg, Nhân sâm 7,2 mg, Đảng sâm 24 mg, Xuyên khung 28 mg, Bạch linh 40 mg, Đường quy 40 mg, Ba kích 60 mg, Hoài sơn 76 mg, Liên nhục 88 mg, Cao đặc dược liệu 300 mg.

Tương đương:

Cao Ban long 7,2 mg, Viên chi 16 mg, Đỗ trọng 24 mg, Nhục thung dung 24 mg, Câu tích 30 mg, Trạch tả 30 mg, Bạch truật 36 mg, Thô ly tử 40 mg, Câu kỷ tử 40 mg, Hà thủ ô đỏ 45 mg, Tục đoạn 58 mg, Bạch hợp 60 mg, Thục địa 240 mg.

Tà được vừa đủ 1 viên.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG: Ngày uống 2 lần.
Trẻ em 10-15 tuổi: Uống 1 viên/lần.
Người lớn: - Liều dự phòng: 1 - 2 viên/lần.
- Liều điều trị: 2 - 3 viên/lần.
- Liều duy trì: 1 viên/lần.

Uống trước khi ăn 30 phút. Mỗi đợt dùng từ 30-45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.



FORIPHARM

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
 Trụ sở: 16 Lê Đại Hành-Minh Khai-Hồng Bàng-Hải Phòng
 Nhà máy sản xuất: Số 28-Đường 351-Nam Sơn-An Dương-Hải Phòng



HỢP 6 VÍ X 10 VIÊN HANG CỨNG

SÂM NHUNG BỔ THẬN TW3

HỢP 6 VÍ X 10 VIÊN HANG CỨNG

SÂM NHUNG BỔ THẬN TW3

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

ĐỂ XA TÂM TAY MẸ EM

THÀNH PHẦN: Nhung hươu 2,4 mg, Cơm thảo 5 mg, Nhân sâm 7,2 mg, Đảng sâm 24 mg, Xuyên khung 28 mg, Bạch linh 40 mg, Đường quy 40 mg, Ba kích 60 mg, Hoài sơn 76 mg, Liên nhục 88 mg, Cao đặc dược liệu 300 mg.

Tương đương:

Cao Ban long 7,2 mg, Viên chi 16 mg, Đỗ trọng 24 mg, Nhục thung dung 24 mg, Câu tích 30 mg, Trạch tả 30 mg, Bạch truật 36 mg, Thô ly tử 40 mg, Câu kỷ tử 40 mg, Hà thủ ô đỏ 45 mg, Tục đoạn 58 mg, Bạch hợp 60 mg, Thục địa 240 mg.

Tà được vừa đủ 1 viên.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG: Ngày uống 2 lần.
Trẻ em 10-15 tuổi: Uống 1 viên/lần.
Người lớn: - Liều dự phòng: 1 - 2 viên/lần.
- Liều điều trị: 2 - 3 viên/lần.
- Liều duy trì: 1 viên/lần.

Uống trước khi ăn 30 phút. Mỗi đợt dùng từ 30-45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.



FORIPHARM

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
 Trụ sở: 16 Lê Đại Hành-Minh Khai-Hồng Bàng-Hải Phòng
 Nhà máy sản xuất: Số 28-Đường 351-Nam Sơn-An Dương-Hải Phòng

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 23 / 03 / 2016



MẪU NHÃN

FORIPHARM

THÀNH PHẦN: Nhung hươu 2,4 mg; Cam thảo 5 mg; Nhân sâm 7,2 mg; Đảng sâm 24 mg; Xuyên khung 28 mg; Bạch linh 40 mg; Dương quy 40 mg; Ba kích 60 mg; Hoài sơn 76 mg; Uên nhục 88 mg; Cao đặc dược liệu 300 mg. **Tương đương:** Cao Bân long 7,2 mg; Viên chi 16 mg; Đỗ trọng 24 mg; Nhục thung dung 24 mg; Gấu tích 30 mg; Trạch tả 30 mg; Bạch tuất 36 mg; Thổ ty tử 40 mg; Câu kỷ tử 40 mg; Hà thủ ô đỏ 45 mg; Tục đoạn 68 mg; Bách hợp 60 mg; Thục địa 240 mg. **Tô được:** viên/đá 1 viên.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG: Ngày uống 2 lần, trẻ em 10-15 tuổi Uống 1 viên/lần. Người lớn: - Liều dự phòng: 1 - 2 viên/lần. - Liều điều trị: 2 - 3 viên/lần. - Liều duy trì: 1 viên/lần. Uống trước khi ăn 30 phút. Mỗi đợt dùng từ 30-45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.

HỘP 30 VIÊN HANG CỨNG **GMP-WHO**

SÂM NHUNG BỔ THẬN T_w3

TÁC DỤNG:

- Dưỡng huyết tư âm.
- Bổ thần, cố tinh.
- Bổ thận tráng dương.

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, TÁC DỤNG PHỤ VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xem trong đơn hướng dẫn sử dụng.

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C.

SĐK:
Số lô SX:
NSX:
HD:

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
TRƯỚC KHI DÙNG

HỘP 30 VIÊN HANG CỨNG **GMP-WHO**

SÂM NHUNG BỔ THẬN T_w3

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Trụ sở: 18 Lê Lợi (Hành - Minh Khai - Hưng Đông - Hải Phòng)
Nhà máy sản xuất: 30 Đường 301 - Minh Khai - Hưng Đông - Hải Phòng

TÁC DỤNG:

- Dưỡng huyết tư âm.
- Bổ thần, cố tinh.
- Bổ thận tráng dương.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG: Ngày uống 2 lần, trẻ em 10-15 tuổi Uống 1 viên/lần. Người lớn: - Liều dự phòng: 1 - 2 viên/lần. - Liều điều trị: 2 - 3 viên/lần. - Liều duy trì: 1 viên/lần. Uống trước khi ăn 30 phút. Mỗi đợt dùng từ 30-45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.

CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xem trong đơn hướng dẫn sử dụng.

SÂM NHUNG BỔ THẬN T_w3

30 VIÊN HANG CỨNG **GMP-WHO**

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Trụ sở: 18 Lê Lợi (Hành - Minh Khai - Hưng Đông - Hải Phòng)
Nhà máy sản xuất: 30 Đường 301 - Minh Khai - Hưng Đông - Hải Phòng

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM.

SĐK:
Số lô SX:
NSX:
HD:

FORIPHARM

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 23/03/2016

[Handwritten signature]

[Handwritten mark]

MẪU NHÃN



BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 23.../03.../2016

Đơn hướng dẫn sử dụng:

GMP-WHO

SÂM NHUNG BỔ THẬN TW3



Dạng bào chế: Viên nang cứng

Đóng gói: Hộp 1 chai 30 viên, 60 viên
Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 6 vỉ x 10 viên

Thành phần:

Nhung hươu (<i>Cornu Cervi Pantotrichum</i>).....	2,4 mg
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>).....	5,0 mg
Nhân sâm (<i>Radix Ginseng</i>).....	7,2 mg
Đảng sâm (<i>Radix Codonopsis javanicae</i>).....	24 mg
Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>).....	28 mg
Bạch linh (<i>Poria</i>).....	40 mg
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>).....	40 mg
Ba kích (<i>Radix Morindae officinalis</i>).....	60 mg
Hoài sơn (<i>Tuber Dioscoreae persimilis</i>).....	76 mg
Liên nhục (<i>Semen Nelumbinis nuciferae</i>).....	88 mg
Cao đặc được liệu	300 mg

Tương đương: Cao Ban long (*Colla Cornu Cervi*) 7,2 mg; Viễn chí (*Radix Polygalae*) 16 mg; Đỗ trọng (*Cortex Eucommiae*) 24 mg; Nhục thung dung (*Herba Cistanches*) 24 mg; Câu tích (*Rhizoma Cibotii*) 30 mg; Trạch tả (*Rhizoma Alismatis*) 30 mg; Bạch truật (*Rhizoma Atractylodis macrocephalae*) 36 mg; Thỏ ty tử (*Semen Cuscutae*) 40 mg; Câu kỷ tử (*Fructus Lycii*) 40 mg; Hà thủ ô đỏ (*Radix Fallopiae multiflorae*) 45 mg; Tục đoạn (*Radix Dipsaci*) 58 mg; Bách hợp (*Bulbus Lili*) 60 mg; Thục địa (*Radix Rehmanniae glutinosae praeparata*) 240 mg).

Tá dược: Povidon K30, Ethanol 96%, Methylparaben, Propylparaben, Magnesi stearat..... vừa đủ 1 viên

Tính chất:

- **Nhung hươu, Cao Ban long:** Có tác dụng ôn thận tráng dương, bổ huyết, cường tráng gân cốt, trị hư lao.

- **Nhân sâm:** Có tác dụng bổ ích huyết, sinh tân dịch, an thần, tăng trí nhớ.

- **Ba kích, Bạch truật, Câu tích, Đỗ trọng, Hà thủ ô đỏ, Nhục thung dung, Thỏ ty tử, Tục đoạn, Xuyên khung, Viễn chí:** Có tác dụng trừ phong thấp, âm thận trợ dương, ích huyết, mạnh gân cốt.

- **Bách hợp, Cam thảo, Câu kỷ tử, Đảng sâm, Đương quy, Hoài sơn, Liên nhục:** Có tác dụng bổ tỳ vị, ích khí, sinh tân dịch, giải khát, nhuận phế, thanh nhiệt giải độc, dưỡng tâm, an thần, bổ huyết, điều kinh, lợi gan, thông huyết, tiêu sưng.

- **Bạch linh, Thục địa, Trạch tả:** Có tác dụng bổ tinh tuỷ, nuôi can thận, dưỡng âm,

Tác dụng:

- Dưỡng huyết tư âm

- Bổ thận, cố tinh

- Bổ thận tráng dương.

Chỉ định:

- Thuốc dùng cho cả nam và nữ trong các trường hợp thận hư, thận yếu: tiểu tiện nhiều lần, chân tay tê mỏi, đau lưng, mỏi gối, tóc bạc sớm, sinh lý yếu.

- Nam giới dùng trong các trường hợp di mộng tinh, xuất tinh sớm, yếu sinh lý do bệnh tiểu đường, giảm chất lượng cũng như số lượng tinh trùng, giúp cải thiện và làm chậm quá trình mãn dục nam.

- Nữ giới dùng trong các trường hợp kinh nguyệt không đều, bốc hỏa, đổ mồ hôi, sạm da, nám má, khí hư, bạch đới.

Liều dùng, cách dùng:

Ngày uống 2 lần

Trẻ em 10-15 tuổi: Uống 1 viên/lần

Người lớn:

- Liều dự phòng: 1-2 viên/lần

- Liều điều trị: 2-3 viên/lần

- Liều duy trì: 1 viên/lần

Uống trước khi ăn 30 phút

Mỗi đợt dùng từ 30-45 ngày để đạt hiệu quả điều trị cao nhất.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với thành phần của thuốc.

- Trong khi đang ngoại cảm, kiết lỵ không nên dùng.

Tương tác thuốc: Không.

Thận trọng:

- Kiêng ăn các thức ăn cay, nóng, kích thích trong khi dùng thuốc.

- Thận trọng đối với người tăng huyết áp.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú: Dùng được cho phụ nữ có thai và cho con bú.

Sử dụng cho người lái xe và vận hành máy móc: Dùng được khi lái xe và vận hành máy móc.

Tác dụng phụ: Chưa thấy có.

- Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Triệu chứng quá liều: Chưa thấy có.

Bảo quản: Nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn: TCCS/10-14-031-Z3

Độc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến của Bác sĩ

Nhà sản xuất

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3

Trụ sở: 16 Lê Đại Hành - Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng

Nhà máy sản xuất: Số 28- Đường 351-Nam Sơn-An Dương-Hải Phòng

Điện thoại: (031) 3747507 - 3842218.

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 23/03/2016



**TUỔI CỤC TRƯỞNG
HƯỚNG PHÒNG**
Đỗ Minh Hùng